

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 2989/2023/LĐ-ST

Ngày: 14-8-2023

*V/v tranh chấp về xử lý kỷ luật
lao động theo hình thức sa thải,
BHXH, BHYT, BHTN.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tâm

2. Bà Hồ Thị Thu Hiền; Nơi công tác: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: Đường Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử công khai vụ án lao động sơ thẩm do Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) thụ lý số: 25/2019/TLST-LĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3222/2023/QĐXXST-LĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 4169/2023/QĐST-LĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, giữa đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị Lệ T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn 2 xã HT, huyện HĐ, tỉnh QN.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: 185 (tầng 3) Cô Bắc, phường CG, Quận 1, Thành phố H. (Văn bản ủy quyền ngày 05/10/2022).

Bị đơn: Công ty TNHH DVTMVXNKVA

Trụ sở: TV, xã CB, huyện GL, Thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1978.

Địa chỉ chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh: 12A đường 179 Cầu Xây, phường TP, thành phố T, TP. H; Người đại diện Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Việt H, sinh năm: 1979.

(Bà Nguyễn Hoàng L có mặt; Công ty TNHH DVTMVXNKVA vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các Đơn khởi kiện đề ngày 03/8/2018; Đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung đề ngày 18/9/2018 và Đơn khởi kiện bổ sung theo dấu nhận đơn ngày 15/5/2019 của nguyên đơn bà Mai Thị Lệ T và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/10/2015, bà Mai Thị Lệ T đã làm việc tại Công ty TNHH DVTMVXNKVA (sau đây viết tắt là Công ty VA) tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh với vị trí công việc là nhân viên chăm sóc khách hàng, mức lương cơ bản là 4.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng theo doanh số nhưng chưa được ký kết hợp đồng lao động, chưa được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Khi bắt đầu vào làm việc, Công ty VA yêu cầu bà T phải đặt cọc số tiền 4.000.000 đồng (500.000 đồng vào ngày đầu tiên và những tháng tiếp theo mỗi tháng Công ty VA trừ trực tiếp 500.000 đồng vào tiền lương đến khi đủ số tiền 4.000.000 đồng, số tiền này Công ty VA chưa trả cho bà T. Vào ngày 04/8/2017, Công ty VA đã đình chỉ công việc từ ngày 04/8/2017 đến ngày 14/8/2017 đối với một số nhân viên trong đó có bà T theo Thông báo số 23/TB-VIETANH ngày 04/8/2017 của Công ty VA, đến vào ngày 15/8/2017 bà T trở lại Công ty VA làm việc theo Thông báo lịch làm việc ngày 14/8/2017 của Công ty VA thì được một nhân viên (không nhớ họ tên) của Công ty VA thông báo bà T đã bị sa thải và không cho bà T vào Công ty VA nữa. Do đó, bà T đã nghỉ việc từ ngày 15/8/2017, Công ty VA chưa thanh toán tiền lương tháng 7/2017 cho bà T. Sau đó, bà T nhiều lần liên hệ Công ty VA yêu cầu giải quyết quyền lợi của mình nhưng Công ty VA không phản hồi. Như vậy, việc Công ty VA không thanh toán tiền lương, không trả tiền đặt cọc, không tham gia đóng các khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà T trong thời gian bà T làm việc tại Công ty VA là xâm phạm quyền lợi của người lao động. Ngày 15/8/2017, Công ty VA đã xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải bà T mà không tuân theo nguyên tắc, trình tự xử lý kỷ luật lao động tại Điều 123 Bộ luật lao động và Điều 30 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Bộ luật lao động là không phù hợp với quy định của pháp luật nên bà Mai Thị Lệ T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các yêu cầu sau:

1. Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc và ký hợp đồng lao động với bà T. Trong trường hợp Công ty VA không muốn nhận bà T trở lại làm việc thì Công ty VA phải có trách nhiệm thanh toán cho bà T các khoản tiền: tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày bà T không được làm việc; 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng lao động; 02

tháng tiền lương bồi thường và trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 42, 48 Bộ luật Lao động và tạm tính từ tháng 8/2017 đến tháng 5/2018 (09 tháng) là: $(6.000.000 \text{ đồng} \times 9) + (6.000.000 \text{ đồng} \times 20,5\% \times 9) + (6.000.000 \text{ đồng} \times 2) + (6.000.000 \text{ đồng} \times 2) + (6.000.000 \text{ đồng} \times 2) \times \frac{1}{2} = 95.070.000 \text{ đồng}$.

2. Công ty VA phải thanh toán cho bà T khoản tiền lương của tháng 7/2017 là 6.000.000 đồng và tiền đặt cọc 4.000.000 đồng.
3. Công ty VA phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong khoảng thời gian bà T làm việc mà Công ty VA chưa đóng tính từ tháng 12/2015 đến ngày 15/8/2017 (21 tháng) là: 26.400.000 đồng.

Tổng số tiền bà T yêu cầu Công ty VA phải thanh toán là 131.470.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Phạm Thị Việt H1 và bà Nguyễn Hoàng L có Đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 21/3/2022 và ngày 14/10/2022, theo đó, nguyên đơn xin rút các yêu cầu sau: Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc và ký hợp đồng lao động với bà T; Công ty VA phải thanh toán cho bà T khoản tiền lương của tháng 7/2017 là 6.000.000 đồng và tiền đặt cọc 4.000.000 đồng;

- Bị đơn là Công ty TNHH DVTMVXNKVA đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để đến Tòa án giải quyết vụ kiện nhưng Công ty VA đều vắng mặt không có lý do và cũng không gửi cho Tòa án văn bản nào thể hiện ý kiến của Công ty VA đối với yêu cầu khởi kiện của bà T. Do Công ty VA vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh không thể tiến hành thu thập được lời khai của bị đơn theo quy định pháp luật và không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng L trình bày:

1. Yêu cầu Tòa án tuyên bố Công ty VA xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải đối với bà T là trái pháp luật. Do Công ty VA xử lý kỷ luật hình thức sa thải đối với bà T là trái pháp luật nên bà T yêu cầu Công ty VA thanh toán cho bà T các khoản tiền gồm:

- Tiền lương những ngày không được làm việc từ tháng 08/2017 đến ngày 14/8/2023: $4.000.000 \text{ đồng} \times 72 \text{ tháng} = 288.000.000 \text{ đồng}$;

- Thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc: $4.000.000 \text{ đồng} \times 20,5\% \times 72 \text{ tháng} = 58.900.000 \text{ đồng}$, cụ thể:

Từ tháng 8/2017 đến tháng 12/2017: $4.000.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ tháng} \times 20,5\% = 4.200.000 \text{ đồng}$;

Từ tháng 01/2018 đến tháng 6/2021: $4.000.000 \text{ đồng} \times 42 \text{ tháng} \times 20,5\% = 34.440.000 \text{ đồng}$;

Từ tháng 7/2021 đến tháng 6/2022: $4.000.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} \times 20\% = 9.600.000 \text{ đồng}$;

Từ tháng 7/2022 đến tháng 8/2023: $4.000.000 \text{ đồng} \times 4 \text{ tháng} \times 20,5\% = 10.660.000 \text{ đồng}$;

- 02 tháng tiền lương bồi thường: $4.000.000 \text{ đồng} \times 02 \text{ tháng} = 8.000.000 \text{ đồng}$;

- Tiền trợ cấp thôi việc đối với thời gian từ 19/10/2015 đến hết ngày 30/11/2015 tương đương $\frac{1}{2}$ năm là: $4.000.000 \text{ đồng} \times \frac{1}{2} \text{ năm} \times \frac{1}{2} = 1.000.000 \text{ đồng}$;

2. Công ty VA phải truy nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian bà T làm việc (từ tháng 12/2015 đến tháng 7/2017) mà chưa được thanh toán với mức lương 4.000.000 đồng/tháng, tương đương số tiền: 17.600.000 đồng.

Nguyên đơn rút yêu cầu Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc; rút yêu cầu Công ty VA phải thanh toán những khoản tiền lương còn nợ bà T 6.000.000 đồng và khoản tiền cọc 4.000.000 đồng.

Bà L xác định, tại Đơn khởi kiện và Đơn khởi kiện bổ sung, mức lương bà T yêu cầu Công ty giải quyết chế độ cho mình là 6.000.000 đồng/tháng, đây là lương thực nhận vì bao gồm cả tiền thưởng theo doanh số, nay bà yêu cầu Tòa án chỉ tính theo mức lương cơ bản 4.000.000 đồng/tháng khi giải quyết các quyền lợi của bà T như bà đã trình bày ở trên.

Bị đơn Công ty TNHH DVTMVXNKVA vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý đơn khởi kiện đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền. Việc cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định. Tại phiên tòa, xét xử đúng thời gian, địa điểm, đúng thành phần, thủ tục khai mạc phiên tòa đúng quy định. Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định pháp luật. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Mai Thị Lệ T đối với yêu cầu:

Yêu cầu xác định Công ty TNHH DVTMVXNKVA xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải đối với bà Mai Thị Lệ T là trái luật và yêu cầu Công ty TNHH DVTMVXNKVA phải trả các khoản tiền sau: Tiền lương những ngày không được làm việc chưa được thanh toán, từ tháng 08/2017 đến ngày 14/8/2023 là 289.777.778 đồng; Thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc là 58.900.000 đồng; 02 tháng tiền lương bồi thường: 8.000.000 đồng; Trợ cấp thôi việc là 1.000.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị Lệ T: Buộc Công ty TNHH DV TMVXNKVA và bà Mai Thị Lệ T cùng có trách nhiệm truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Mai Thị Lệ T tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 12/2015 đến tháng 7/2017 với mức lương 4.000.000 đồng/tháng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Công ty TNHH DV TMVXNKVA có trách nhiệm đóng tiền phạt chậm đóng theo quy định của Bảo hiểm xã hội.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với các yêu cầu: Buộc Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc; yêu cầu Công ty VA phải thanh toán tiền lương tháng 7/2017 là 6.000.000 đồng; khoản tiền đặt cọc mà Công ty VA đã trừ của bà T khi nhận việc 4.000.000 đồng.

4. Về án phí lao động sơ thẩm:

- Công ty TNHH DV TMVXNKVA phải chịu án phí 300.000 đồng; Bà Mai Thị Lệ T không phải nộp án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Mai Thị Lệ T khởi kiện Công ty TNHH DV TMVXNKVA về việc Công ty VA xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải đối với bà T là trái pháp luật; yêu cầu Công ty VA trả tiền lương còn nợ, tiền đặt cọc bị trừ vào lương hàng tháng và thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp nên Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) thụ lý vụ án là “Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải; tranh chấp về tiền lương; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp” sau đó bà T rút một phần yêu cầu khởi kiện: rút yêu cầu trả tiền lương, tiền cọc nên quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp lao động về xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp” theo điểm a, d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì bị đơn có trụ sở tại: TV, xã CB, huyện GL, Thành phố HN, hiện chưa đăng ký giải thể và nguyên đơn làm việc tại Chi nhánh của bị đơn có địa chỉ: Số 12A Đường 179 Cầu Xay, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là Công ty VA đã được triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Rút yêu cầu buộc Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc; Rút yêu cầu Công ty VA phải thanh toán những khoản tiền lương tháng 7/2017 là 6.000.000 đồng và khoản tiền cọc mà Công ty đã trừ vào lương của bà T là 4.000.000 đồng.

Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của người đại diện nguyên đơn là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đã rút theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3.2] Nguyên đơn khởi kiện Công ty VA đã xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải đối với bà T là trái pháp luật nên yêu cầu Công ty VA thanh toán cho bà T các khoản tiền gồm:

- Tiền lương những ngày không được làm việc từ tháng 08/2017 đến ngày 14/8/2023: 4.000.000 đồng x 72 tháng 12 ngày = 289.777.778 đồng;

- Thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc: 4.000.000 đồng x 20,5% x 72 tháng = 58.900.000 đồng;

- 02 tháng tiền lương bồi thường: 4.000.000 đồng x 02 tháng = 8.000.000 đồng.

- Tiền trợ cấp thôi việc đối với thời gian từ 19/10/2015 đến hết ngày 30/11/2015 tương đương $\frac{1}{2}$ năm là: 4.000.000 đồng x $\frac{1}{2}$ năm x $\frac{1}{2}$ = 1.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét:

Theo lời khai của nguyên đơn thì nguyên đơn đã làm việc tại Công ty VA - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/10/2015, vị trí công việc là nhân viên chăm sóc khách hàng với mức lương cơ bản 4.000.000 đồng/tháng. Quá trình làm việc Công ty VA chưa ký kết hợp đồng lao động với bà T, không đóng bảo hiểm xã hội bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho nguyên đơn, đến ngày 15/8/2017 thì bị xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải trái pháp luật.

Nguyên đơn cung cấp cho Tòa án các tài liệu gồm: Phiếu thu ngày 12/5/2016; Bảng tổng hợp lương tháng 8/2016; Bảng chấm công tháng 9/2016; Tổng hợp lương CSKH tháng 9/2016; Tổng hợp lương CSKH tháng 10/2016; Tổng hợp lương CSKH tháng 12/2016; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 01/2017; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 02/2017; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 3/2017; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 4/2017; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 5/2017; Bảng tổng hợp lương CSKH tháng 6/2017; Bảng chấm công tháng 6/2017; Danh sách nhân sự Công ty VA đang giữ tiền lương tháng 6/2017 chưa thanh toán; Báo cáo thu cọc và trừ lương CNSG tháng

7/2017; Bảng chấm công tháng 7/2017; Tổng hợp lương CSKH tháng 7/2017; Bảng thông tin người thụ hưởng ngày 10/7/2017 và ngày 12/8/2017.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần cho Công ty VA (trụ sở tại TV, xã CB, huyện GL, Thành phố HN, địa chỉ Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh: 12A Đường 179 Cầu Xay, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức; ông Trần Văn C là đại diện theo pháp luật của Công ty VA, địa chỉ tại 12A Đường 179 Cầu Xay, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức đến Tòa án để ghi lời khai, tổng đạt nhiều lần thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt Thông báo về việc yêu cầu Công ty VA cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh việc chi trả lương giữa Công ty VA và bà T, các tài liệu liên quan đến việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà T, các tài liệu liên quan đến việc xử lý kỷ luật bà T theo hình thức sa thải nhưng Công ty VA cũng như người đại diện theo pháp luật không có ý kiến và tài liệu chứng cứ gì gửi cho Tòa án.

Căn cứ các tài liệu liên quan đến việc chi trả lương do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) cung cấp, thể hiện hàng tháng Chi nhánh Công ty VA có chuyển khoản cho bà T, số tiền Chi nhánh Công ty VA chuyển khoản hàng tháng hoàn toàn phù hợp với cột tiền thực nhận tại các Bảng tổng hợp lương hàng tháng do nguyên đơn cung cấp, xác định mức lương cơ bản là 4.000.000 đồng/tháng.

Như vậy, mặc dù bà T làm việc tại Công ty VA - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh không được ký kết hợp đồng lao động nhưng căn cứ vào tài liệu chứng cứ nêu trên có căn cứ chứng minh bà T có quan hệ lao động tại Công ty VA từ ngày 19/10/2015 đến 15/8/2017 với vị trí công việc là nhân viên chăm sóc khách hàng. Căn cứ khoản 1 Điều 27 Bộ luật lao động thì thời gian thử việc tối đa là 60 ngày, nếu thử việc đạt yêu cầu thì ngày 20/12/2015 Công ty VA phải tiến hành giao kết hợp đồng lao động với bà T, tuy nhiên Công ty VA không giao kết hợp đồng mà vẫn để bà T làm việc cho đến tháng 8/2017 (19 tháng).

Nguyên đơn cho rằng, theo Thông báo số 23/TB-VIETANH ngày 04/8/2017 của Công ty VA về việc đình chỉ công việc đối với CNV, Công ty VA đã đình chỉ công việc đối với công nhân viên trong đó có bà T, thời gian đình chỉ từ ngày 04/8/2017 đến hết ngày 14/8/2017 vì lý do những công nhân này xin nghỉ không đúng quy định của Công ty VA. Đến ngày 14/8/2017, Công ty VA ban hành Thông báo lịch làm việc, theo đó lịch hẹn làm việc của bà T là vào lúc 08 giờ ngày 15/8/2017 tại Công ty, địa chỉ: 12A Đường 179 Cầu Xay, phường TP, Quận 9 (nay là thành phố T) nhưng khi bà T đến Công ty VA thì có một nhân viên của Công ty VA (bà T không nhớ rõ họ tên người này) thông báo cho bà T biết, Công ty VA đã sa thải bà T. Sau đó, bà T cũng không khiếu nại với người sử dụng lao động và cũng không khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền như Thanh tra lao động theo quy định tại Điều 132, Điều 237 Bộ luật lao động năm 2012 để giải quyết cho bà mà bà tự ý không đến Công ty VA làm việc nữa,

bà T cũng không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh Công ty VA xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải đối với bà. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ đối với Công ty VA về việc yêu cầu Công ty VA cung cấp cho Tòa án nhưng tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc xử lý kỷ luật sa thải bà T nhưng phía Công ty VA không cung cấp và cũng không phản hồi ý kiến gì nên không có cơ sở xác định Công ty VA đã xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải bà T. bà T không tiếp tục đến Công ty VA làm việc sau ngày 15/8/2017 là do bà T tự ý nghỉ việc. Do đó, việc bà T yêu cầu Công ty VA phải trả tiền lương những ngày không được làm việc do bị sa thải, từ tháng 08/2017 đến tháng 07/2023 (72 tháng 12 ngày): 4.000.000 đồng x 72 tháng 12 ngày = 289.777.778 đồng; Thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc: 4.000.000 đồng x 20,5% x 72 tháng = 58.900.000 đồng; 02 tháng tiền lương bồi thường: 4.000.000 đồng x 02 tháng = 8.000.000 đồng; Tiền trợ cấp thôi việc đối với thời gian từ 19/10/2015 đến hết ngày 30/11/2015 tương đương ½ năm là: 4.000.000 đồng x ½ năm x ½ = 1.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

[3.3] Đối với yêu cầu Công ty VA phải truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày bà T làm việc mà chưa được Công ty VA đóng từ tháng 12/2015 đến tháng 7/2017 với mức lương 4.000.000 đồng/tháng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Như đã nhận định ở trên, mặc dù bà T và Công ty VA không ký kết hợp đồng lao động nhưng thực tế hai bên có xác lập quan hệ lao động từ ngày 19/10/2015 đến ngày 15/8/2017.

Theo công văn số 1372/BHXXH-TĐ ngày 20/6/2022 của Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức thể hiện Công ty VA đã không đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN cho bà T tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức.

Theo công văn số 175/CV-BHXXHGL ngày 12/9/2022 của Bảo hiểm xã hội huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội thì Công ty VA đã không có tên trong danh sách đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và cá nhân bà Mai Thị Lệ T không tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn huyện Gia Lâm.

Công ty VA là người sử dụng lao động, hàng tháng Công ty VA có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho người lao động và trích tiền đóng các bảo hiểm này từ tiền lương, tiền công của người lao động để nộp cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm; Theo bảng thanh toán lương hàng tháng do nguyên đơn cung cấp thì mức lương đôi bên thỏa thuận là 4.000.000 đồng/tháng, Công ty VA chưa trích tiền đóng bảo hiểm từ tiền lương của bà T. Căn cứ khoản 1 Điều 186 Bộ luật lao động năm 2012; khoản 2 Điều 19; khoản 2, 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 12, 13, 15 Luật bảo hiểm y tế, Công ty VA cùng với bà Mai Thị Lệ T có trách nhiệm liên hệ Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để nộp các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà T từ tháng 12/2015 đến tháng

7/2017 với mức lương 4.000.000 đồng/tháng là có căn cứ chấp nhận. Công ty VA có trách nhiệm đóng tiền phạt chậm đóng theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Án phí lao động sơ thẩm: Do Công ty VA phải truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà T nên phải chịu án phí lao động sơ thẩm đối với tranh chấp về lao động là 300.000 đồng;

Bà Mai Thị Lệ T thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 40, điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 15, Điều 22, Điều 27, Điều 29, Điều 186 Bộ Luật Lao động năm 2012;

- Áp dụng Điều 2, Điều 19, Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội;

- Áp dụng Điều 12, Điều 13, Điều 15 Luật bảo hiểm y tế;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với các yêu cầu: Buộc Công ty VA phải nhận bà T trở lại làm việc; yêu cầu Công ty VA phải thanh toán tiền lương tháng 7/2017 là 6.000.000 đồng; khoản tiền đặt cọc mà Công ty VA đã trừ vào lương của bà T là 4.000.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Mai Thị Lệ T:

Yêu cầu xác định Công ty TNHH DVTMVXNKVA sa thải bà Mai Thị Lệ T là trái luật và yêu cầu Công ty TNHH DVTMVXNKVA phải thanh toán các khoản tiền sau: Tiền lương những ngày không được làm việc chưa được thanh toán, từ tháng 08/2017 đến ngày 14/8/2023: 4.000.000 đồng x 72 tháng 12 ngày = 289.777.778 đồng; Tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc: 4.000.000 đồng x 20,5% x 72 tháng = 58.900.000 đồng; 02 tháng tiền lương bồi thường: 4.000.000 đồng x 02 tháng = 8.000.000 đồng. Trợ cấp thôi việc (từ ngày 19/10/2015 đến 30/11/2015) là (4.000.000 đồng x ½ năm) x ½ = 1.000.000 đồng.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị Lệ T: Buộc Công ty TNHH DV TMVXNKVA và bà Mai Thị Lệ T cùng có trách nhiệm truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Mai Thị Lệ T tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 12/2015 đến tháng 8/2017 với mức lương 4.000.000 đồng/tháng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Công ty TNHH DV TMVXNKVA có trách nhiệm đóng tiền phạt chậm đóng theo quy định của Bảo hiểm xã hội.

4. Về án phí lao động sơ thẩm:

- Công ty TNHH DV TMVXNKVA phải chịu án phí 300.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Mai Thị Lệ T không phải nộp án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nguyệt

